TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 983/2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 17 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số 1431/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Dương Hồ Thùy A, sinh năm 1978.

Địa chỉ: B16/38 Quốc Lộ 50, xã C, huyện D, Thành phố T.

- Người yêu cầu: Ông Phan Châu B, sinh năm 1977.

Địa chỉ: B16/38 Quốc Lộ 50, xã C, huyện D, Thành phố T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01/1999 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, TP. T cấp ngày 06/8/1999 không còn giá trị pháp lý.

[2] Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2018/0006399 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01/1999 do xã C, huyện D, Thành phố T cấp ngày 06/8/1999 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2018/0006399 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Dương Hồ Thùy A và Ông Phan Châu B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.BC;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thanh Loan